TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

Số: **18**/2020/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gò Công Đông, ngày 26 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị T, sinh năm xxxx;
Địa chỉ: Ấp Đ, xã K, huyện G, Tiền Giang.

* *Bị đơn:* Bà Trần Thị Đ, sinh năm xxxx;
Địa chỉ: Ấp X, xã K, huyện G, Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị Đ có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị T số tiền là 120.140.000 đồng *(Một trăm hai mươi triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng)*. Theo phương thức định kỳ mỗi tháng trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)* vào ngày 13 tây cho đến khi trả hết nợ. Trả nợ lần đầu vào ngày 13/3/2020.

- Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, bà Trần Thị Đ tự nguyện cam kết trong bất kể trường hợp nào, không xét đến lý do nếu bà Trần Thị Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã thống nhất nêu trên (trả nợ không đúng thời hạn, không trả đủ hoặc không trả) thì bà Trần Thị T được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc bà Trần Thị Đ phải trả ngay toàn bộ số tiền bà Trần Thị Đ còn nợ bà Trần Thị T kể cả số tiền chưa đến hạn phải trả theo thỏa thuận nêu trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Mỗi bên đương sự phải nộp 50% án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Trần Thị Đ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.501.750 đồng *(Một triệu năm trăm lẻ một ngàn bảy trăm năm mươi đồng)*.

+ Bà Trần Thị T phải nộp số tiền là 1.501.750 đồng *(Một triệu năm trăm lẻ một ngàn bảy trăm năm mươi đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.003.500 đồng *(Ba triệu không trăm lẻ ba ngàn năm trăm đồng)* theo biên lai thu số 47299 ngày 14/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông. Như vậy, bà Trần Thị T được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 1.501.750 đồng *(Một triệu năm trăm lẻ một ngàn bảy trăm năm mươi đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện GCĐ;
- Cc.THA dân sự huyện GCĐ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Quang Vũ